

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 10-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Bằng; Ông Phạm Đình Bông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Hồng Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/ QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

- Bị cáo: **Giàng Páo T (tên gọi khác: Giàng A P)**, sinh năm 1973, tại tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký NKTT: Bản K, xã B, huyện Y, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã Ph, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A D₁, sinh năm 1943 và bà Sùng Thị D₂, sinh năm 1945; Có vợ là Vàng Thị Nh, sinh năm 1974. Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2012;

Về nhân thân: Ngày 15/5/2007 thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù theo bản án số 23/2007/HSST ngày 06/7/2007 (Bị cáo đã chấp hành xong bản án).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

- Bị cáo: **Giàng A S**, sinh năm 1990, tại tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký NKTT: Bản K, xã B, huyện Y, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã Ph, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A Ch₁, sinh năm

1971 và bà Phàng Thị Ch₂, sinh năm 1974; Có vợ là Sông Thị M, sinh năm 1991; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Giàng Páo Tủa và Giàng A Sủ:* Ông Phạm Quang Long và ông Hoàng Ngọc Tuấn - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đắk Nông. Ông Tuấn có đơn xin xét xử vắng mặt; Ông Long có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Giàng A L, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô – Có mặt

Ông Lã Văn H – Vắng mặt

Bà Vàng Thị Nh và ông Giàng A T – Có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã Ph, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng Páo T là đối tượng sử dụng ma túy, nên vào khoảng 10 đến 15 ngày trước ngày 14/8/2019 Giàng Páo T đi từ chòi rẫy về nhà, trên đường đi thì gặp một người phụ nữ lạ mặt là người dân tộc Mông và T có nói chuyện với người này. Sau đó T nói với vợ là chị Vàng Thị Nh đưa cho T 1.700.000 đồng, Nh đưa tiền cho T rồi đi bộ về trước, lúc này người phụ nữ hỏi T có mua ma túy không thì T đồng ý. T mua ma túy của người phụ nữ lạ mặt với số tiền 1.700.000 đồng và được cho thêm một gói ma túy đá. Sau khi mua về T chia làm nhiều gói nhỏ khác nhau cất giấu để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời.

Ngày 13/8/2019, Lã Văn H là đối tượng nghiện ma túy gọi điện thoại cho T để hỏi mua ma túy với số tiền 800.000 đồng, T đồng ý bán. Do đang bận việc nên T đưa cho cháu Giàng A D (cháu D sinh năm 2011 là con trai của ông Giàng A T) đem đến cho H, sau đó cháu D đưa về cho T số tiền 770.000 đồng. Mua được ma túy nên H đến tiệm thuốc tây để mua bơm kim tiêm để sử dụng ma túy và bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Nông kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong người của Lã Văn H có 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M0) và thu giữ 01 điện thoại di động của H. H khai nhận đó là ma túy mà H mua của Giàng Páo T về để sử dụng.

Trước khi khám xét chỗ ở, Giàng Páo T đã tự nguyện giao nộp 01 khẩu súng còn tự chế, 01 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy

được đựng trong hộp nhựa màu vàng để trên nệm ngủ của T (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1), 01 gói giấy loại vở học sinh bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy để trong chiếc hộp nhựa màu vàng để trên nệm ngủ của T (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa.

Khám xét tại nhà của T phát hiện và thu giữ: 01 gói giấy ăn bên trong có chứa chất bột màu trắng trên tấm ván gần chỗ ngủ của T nghi là ma túy nên thu giữ (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3); 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M4); 01 gói nilon trong suốt bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M5) và số tiền 2.462.000 đồng thu giữ trong chiếc túi vải màu đen trên sàn nhà của T, 01 khẩu súng bắn điện, 01 khẩu súng kíp tự chế, 01 cân tiểu ly; 02 điện thoại di động.

Trong quá trình khám xét nơi ở của Giàng Páo T, cơ quan điều tra phát hiện ngoài căn nhà chính mà T đang ở thì trên đất của T còn có một căn nhà cách nhà chính của T khoảng 5m. Cơ quan điều tra xác định đó là căn nhà của T nên đã tiến hành khám xét và phát hiện trong nhà có Giàng A S và thu giữ: 01 gói nilon trong suốt bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M6); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa); 60.000 đồng và 03 điện thoại di động; 01 khẩu súng kíp tự chế. Gói nilon trong suốt bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M6) Giàng A S khai nhận là mua của Giàng Páo T. Tuy nhiên Giàng Páo T không thừa nhận có việc bán ma túy cho Giàng A S.

Trong quá trình điều tra cũng xác định ngoài lần bán ma túy cho Lã Văn H vào ngày 13/8/2019 thì vào ngày 11/8/2019 Lã Văn H gọi điện cho Giàng Páo T để hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng T đồng ý. Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra cũng xác định Giàng Páo T còn bán ma túy cho Giàng A L hai lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng thời gian trước ngày 14/8/2019 khoảng từ 04 đến 05 ngày Giàng A L có mua ma túy của Giàng Páo T với số tiền là 50.000 đồng để sử dụng.

Lần thứ hai: Vào chiều ngày 13/8/2019, Giàng A L đến rẫy của Giàng Páo T để hỏi mua ma túy với số tiền là 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy về, L cất một ít để sử dụng, phần còn lại đem cất giấu. Ngày 16/8/2019, tổ công tác của lực lượng Công an tỉnh Đắk Nông phối hợp cùng với Công an huyện Krông Nô, Công an xã Quảng Phú đến nhà L để triệu tập L do có liên quan đến vụ Giàng Páo T mua bán trái phép chất ma túy, thì phát hiện L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ

công tác tiến hành bắt quả tang và thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 cục chất màu trắng nghi là ma túy. L khai nhận chất rắn mà cơ quan điều tra thu giữ là ma túy mà L mua của Giàng Páo T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 974 ngày 17/8/2019 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Đắk Nông giám định đối với 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy và được niêm phong trong bì thư ký hiệu là M1. Căn cứ kết luận giám định số 67/KLGD – PC09, ngày 21/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói Nilon màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu là M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4276 gam là Heroin.

Ngoài ra, Đỗ Ngọc Gi và Phạm Văn S có khai nhận: Vào khoảng tháng 6 năm 2019 S có góp 700.000 đồng cho Gi để đi mua ma túy của Giàng Páo T về để cùng nhau sử dụng. Tuy nhiên Giàng Páo T không thừa nhận bán ma túy cho Đỗ Ngọc Gi. Hiện nay Gi và S không có mặt tại địa phương và không xác định được chỗ ở của Gi và S. Vì vậy không có căn cứ để xác định việc mua bán chất ma túy giữa Đỗ Văn Gi và Giàng Páo T.

Tại bản kết luận số 65/KLGD – PC09, ngày 20/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Chất rắn màu trắng được đựng trong 01 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M0 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,0211 gam, loại Heroine.

Tinh thể màu trắng được đựng trong 01 gói nilon trong suốt được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 1,9162 gam, loại Methamphetamine.

Chất rắn màu trắng được đựng trong 01 gói giấy oly màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 1,5889 gam, loại Heroine.

Chất rắn màu trắng được đựng trong 01 gói giấy màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,3089 gam, loại Heroine.

Chất rắn màu trắng được đựng trong 01 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M4 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,4891 gam, loại Heroine.

Chất rắn màu trắng được đựng trong 01 gói nilon trong suốt được niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,1274 gam, loại Heroine.

Tinh thể màu trắng được đựng trong 01 gói nilon trong suốt được niêm phong trong bì thư ký hiệu M6 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 6,4854gam, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 11/KLGD – PC09, ngày 30/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Khẩu súng gửi giám định ký hiệu S1, S2 là súng kíp, không phải là vũ khí quân dụng, súng được dùng trong săn bắn; Khẩu súng gửi giám định ký hiệu là S3 là súng cò, không phải là vũ khí quân dụng, được dùng trong săn bắn; Khẩu súng gửi giám định ký hiệu là S4 là súng phóng điện, không phải là vũ khí quân dụng, được dùng để tự vệ.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô thu giữ:

06 bì thư niêm phong (mẫu chất ma túy hoàn trả sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông niêm phong, số niêm phong: 65/PC09 từ mẫu M1 đến M6 hoàn trả); 02 khẩu súng kíp; 01 khẩu súng cò; 01 khẩu súng phóng điện; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly; 06 điện thoại di động; số tiền 2.522.000 đồng (trong đó số tiền 2.462.000 đồng thu giữ trong chiếc túi vải màu đen trong nhà của Giàng Páo T, trong đó có 1.340.000 đồng là tiền mà Giàng Páo T bán ma túy cho Lã Văn H và Giàng A L mà có; còn 1.122.000 đồng là tiền do vợ chồng Giàng Páo T làm thuê mà có) và 60.000 đồng thu giữ của Giàng A S (Số tiền 60.000 đồng là tiền S làm thuê mà có).

Cáo trạng số: 10/CTr-VKS ngày 30/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Giàng Páo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Giàng A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Giàng Páo T, Giàng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Páo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Giàng A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Páo T từ 09 đến 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/8/2019.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 05 đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/8/2019

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với: 06 bì thư niêm phong (mẫu chất ma túy hoàn trả sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông niêm phong, số niêm phong: 65/PC09 từ mẫu M1 đến M6 hoàn trả); 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 1.340.000 thu giữ của Giàng Páo T, đây là số tiền T bán ma túy mà có.

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Công an tỉnh Đắk Nông trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Jumo, Q5 màu trắng bạc cho chủ sở hữu là Lã Văn H;

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại: 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA màu đỏ và số tiền 1.122.000 đồng cho Giàng Páo T; 01 điện thoại di động hiệu SYMPHONY màu xám cho chị Vàng Thị Nh; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 60.000 đồng cho Giàng A S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen cho Sông Thị M.

Đối với 02 khẩu súng kíp; 01 khẩu súng cò; 01 khẩu súng phóng điện thu giữ tại nhà Giàng Páo T, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã xử lý vi phạm hành chính đối với T và chuyển 04 khẩu súng trên đến Đội CSQLHC về trật tự xã hội Công an huyện Krông Nô để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 gói nilon màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4276 gam là Heroin đã được xử lý tại bản án số 08/2020/HS-ST, ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 31/01/2020).

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày lời bào chữa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố và Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đưa ra xét xử đối với bị cáo Giàng Páo T về tội “Mua trái phép chất ma túy” ; bị cáo Giàng A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Các bị cáo Giàng Páo T; Giàng A S là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật hạn chế; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về

hành vi phạm tội của mình, bị cáo S có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác và được tặng giấy khen. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù có mâu thuẫn với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về số lần bán ma túy, tuy nhiên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng từ 10 đến 15 ngày trước ngày 14/8/2019, Giàng Páo T mua ma túy của một người phụ nữ dân tộc mông (chưa xác định được nhân thân lai lịch) với số tiền 1.700.000 đồng và người phụ nữ này có cho thêm 01 gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy T cầm về chia thành nhiều gói nhỏ khác nhau cất giấu để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Giàng Páo T đã bán cho Giàng A L 02 lần tại nhà rẫy của T tại thôn V, xã Ph, huyện K vào khoảng thời gian từ 04 đến 05 ngày trước ngày 14/8/2019 với số tiền 50.000 đồng và chiều ngày 13/8/2019 với số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra Giàng Páo T còn bán cho Lã Văn H 02 lần tại khu vực gần nhà T vào khoảng thời gian ngày 11/8/2019 với số tiền 400.000 đồng và ngày 13/8/2019 với số tiền 800.000 đồng, T không trực tiếp đưa ma túy cho H mà đưa cho cháu Giàng A D (cháu D sinh năm 2011 là con trai của ông Giàng A T) đem đến cho H, sau đó cháu D đưa về cho T số tiền 770.000 đồng. Ngày 14/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắk Nông khám xét chỗ ở của Giàng Páo T và thu giữ 05 (năm) gói ma túy, trong đó có 04 gói có khối lượng là 2,5143 gam là Heronin và 01 gói ma túy có khối lượng là 1,9162 gam là Methamphetamine; Trong quá trình khám xét khẩn cấp thu giữ của Giàng A S 01 gói nilon trong suốt chứa tinh thể màu trắng là chất ma túy, có khối lượng là 6,4854 gam là Methamphetamine, Sử mua để sử dụng.

Như vậy, hành vi của Giàng Páo T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Giàng A S bị Viện kiểm sát nhân dân

Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tại Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm”

a) ...

b) Phạm tội hai lần trở lên;

e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi.

Tại Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

g) *Hêronin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,5 gam đến dưới 30gam.*

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và nhân thân của các bị cáo:

[3.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Bị cáo Giàng Páo T bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 23/2007/HS – ST ngày 06/7/2007.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Sử là người có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác được

tặng giấy khen. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng Páo T, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng A S.

[4]. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lã Văn H, do chưa đủ yếu cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[5]. Đối với hành vi đưa tiền cho Giàng Páo T mua ma túy của chị Vàng Thị Nh, nhưng do chị Nh không biết T sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để mua ma túy và chị Nh cũng không biết T có hành vi mua bán ma túy nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Nh.

[6]. Đối với Giàng A T có nhận của Giàng A Ch số tiền 400.000 đồng, số tiền này là do T bán ma túy cho Lã Văn H nhưng nhờ Ch giao cho H và nhận tiền từ H. Sau đó Ch đưa tiền cho con Trai là Giàng A T để Tống đưa lại tiền cho T. Do T không biết đây là số tiền do bán ma túy mà có đồng thời T cũng không có hành vi mua bán ma túy nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

[7]. Đối với hành vi của Giàng A Ch giúp Giàng Páo T giao ma túy cho Lã Văn H và lấy tiền. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng không có đối tượng tên Ch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô tiếp tục điều tra, khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

[8]. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Giàng A L đã được xử lý tại bản án số 08/2020/HS-ST, ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

[9]. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với: 06 bì thư niêm phong (mẫu chất ma túy hoàn trả sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông niêm phong, số niêm phong: 65/PC09 từ mẫu M1 đến M6 hoàn trả); 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 1.340.000 thu giữ của Giàng Páo T, đây là số tiền T bán ma túy mà có.

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Công an tỉnh Đắk Nông trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Jumo, Q5 màu trắng bạc cho chủ sở hữu là Lã Văn H;

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại: 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA màu đỏ và số tiền 1.122.000 đồng cho Giàng Páo T; 01 điện thoại di động hiệu SYMPHONY màu xám cho chị Vàng Thị Nh; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 60.000 đồng cho Giàng A S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen cho Sông Thị M.

Đối với 02 khẩu súng kíp; 01 khẩu súng cò; 01 khẩu súng phóng điện thu giữ tại nhà Giàng Páo T, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã xử lý vi phạm hành chính đối với T và chuyển 04 khẩu súng trên đến Đội CSQLHC về trật tự xã hội Công an huyện Krông Nô để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 gói nilon màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4276 gam là Heroin đã được xử lý tại bản án số 08/2020/HS-ST, ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 31/01/2020).

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án. Buộc các bị cáo Giàng Páo T và Giàng A S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Giàng Páo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Giàng A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng Páo T 10 (Mười) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/8/2019.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A S 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với: 06 bì thư niêm phong (mẫu chất ma túy hoàn trả sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông niêm phong, số niêm phong: 65/PC09 từ mẫu M1 đến M6 hoàn trả); 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 1.340.000 thu giữ của Giàng Páo T, đây là số tiền T bán ma túy mà có.

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Công an tỉnh Đắk Nông trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Jumo, Q5 màu trắng bạc cho chủ sở hữu là Lã Văn H;

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại: 01 điện thoại di động hiệu KECHAODA màu đỏ và số tiền 1.122.000 đồng cho Giàng Páo T; 01 điện thoại di động hiệu SYMPHONY màu xám cho chị Vàng Thị Nh; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 60.000 đồng cho Giàng A S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen cho Sông Thị M.

Đối với 02 khẩu súng kíp; 01 khẩu súng cò; 01 khẩu súng phóng điện thu giữ tại nhà Giàng Páo T, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã xử lý vi phạm hành chính đối với T và chuyển 04 khẩu súng trên đến Đội CSQLHC về trật tự xã hội Công an huyện Krông Nô để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 gói nilon màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4276 gam là Heroin đã được xử lý tại bản án số 08/2020/HS-ST, ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 31/01/2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Giàng Páo T và Giàng A S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tím